

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 92/2009/TT-BTC

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

**hướng dẫn việc thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước
cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn,
cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa**

*Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP
ngày 10 tháng 6 năm 2003 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 118/2008/QĐ-
TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản
lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm
cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm
họa;*

*Sau khi có ý kiến của Ủy ban Quốc
gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo
Phòng, chống lụt bão Trung ương và
các Bộ, ngành, địa phương có liên quan;
Bộ Tài chính hướng dẫn việc thanh toán
kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước
cho các tổ chức, cá nhân được huy động
hoặc tự nguyện tham gia hoạt động tìm
kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai,
thảm họa như sau:*

Phần I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1.**

1. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung chi, mức chi đặc thù; thủ tục và phương thức thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các tổ chức, cá nhân được huy động hoặc tự nguyện tham gia thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm liên quan đến hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa (sau đây gọi tắt là nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn).

2. Các nội dung khác liên quan đến phạm vi và đối tượng điều chỉnh; nhiệm vụ chi và phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp cho hoạt động và duy trì hoạt động thường xuyên, các

nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa; quy trình lập dự toán, chấp hành, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa được ban hành kèm theo Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Chính sách, chế độ, định mức, đơn giá chi đầu tư phát triển, chi cho hoạt động và duy trì hoạt động thường xuyên của hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa được thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa được thực hiện theo phân cấp hiện hành:

1. Ngân sách trung ương đảm bảo kinh phí cho Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn thuộc các Bộ, cơ quan Trung ương; các tổ chức, cá nhân tự nguyện tham gia hoặc được các cơ quan, đơn vị này trực tiếp huy động theo thẩm quyền để tham

gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa.

2. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn của địa phương; các tổ chức, cá nhân tự nguyện tham gia hoặc được các cơ quan, đơn vị này trực tiếp huy động theo thẩm quyền để tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa.

3. Tổ chức, cá nhân được cứu hộ có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các chi phí phát sinh liên quan đến hoạt động cứu hộ cho tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động cứu hộ theo hợp đồng hoặc thỏa thuận dưới hình thức thích hợp đã được thống nhất giữa hai bên (trừ trường hợp ngân sách nhà nước chi trả kinh phí cho hoạt động cứu hộ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa ban hành kèm theo Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ).

Điều 3. Kinh phí chi cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa được ghi thành một mục riêng trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương và các cơ quan, đơn vị ở địa phương.

Điều 4. Kinh phí chi ngân sách nhà nước dành cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ, hạch toán kịp thời, đầy đủ vào sổ sách kế toán, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan chức năng có thẩm quyền và thực hiện quyết toán theo quy định hiện hành.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn phát sinh trong năm:

1. Chi phí nguyên, nhiên, vật liệu cung cấp cho nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

Các nguyên, nhiên, vật liệu cung cấp cho nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn bao gồm: xăng, dầu, than, sắt thép, xi măng, đất, đá, cát, sỏi, gỗ, phen, tre, vải bạt, bao tải và các nguyên, nhiên, vật liệu khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

Trường hợp do yêu cầu khẩn cấp của công việc, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn phải huy động nguyên, nhiên, vật liệu từ các tổ chức, cá nhân bên ngoài thì việc thanh toán sẽ được thực hiện thông qua hình thức hoàn trả bằng lượng (hiện vật)

hoặc bằng tiền (giá trị) căn cứ vào thỏa thuận giữa cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn với tổ chức, cá nhân sở hữu nguyên, nhiên, vật liệu tại thời điểm huy động. Trường hợp không thỏa thuận được thì cơ quan, đơn vị được quyền huy động trả theo giá thị trường hoặc giá của loại nguyên, nhiên, vật liệu tương đương tại thời điểm thanh toán.

Định mức tiêu hao nguyên, nhiên, vật liệu đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn được thực hiện theo quy định cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chi phí sử dụng phương tiện, sửa chữa phương tiện phục vụ nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn (bao gồm cả việc chi trả cho các chủ phương tiện tham gia cứu hộ quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa ban hành kèm theo Quyết định số 118/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ):

- Phương tiện được sử dụng cho nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn là các phương tiện chở người, vật tư, thiết bị, nguyên, nhiên, vật liệu khi làm nhiệm vụ như: phương tiện đường bộ, đường thủy, đường không và một số phương tiện khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

- Chi phí sử dụng phương tiện: trường hợp cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn phải sử dụng phương tiện của các tổ chức, cá nhân để phục vụ các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn thì việc thanh toán dựa trên cơ sở hợp đồng hoặc thỏa thuận sử dụng phương tiện (dưới hình thức thích hợp) giữa người đại diện có thẩm quyền của cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn và chủ phương tiện.

Căn cứ để xác định mức tiền sử dụng phương tiện khi ký hợp đồng hoặc thỏa thuận sử dụng phương tiện dựa vào thông số kỹ thuật của phương tiện, định mức, đơn giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tình hình thực tế khi phát sinh công việc đột xuất tìm kiếm cứu nạn.

- Chi phí sửa chữa phương tiện: trường hợp cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn trong hoặc sau khi sử dụng phương tiện của các tổ chức, cá nhân để phục vụ các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn mà làm phương tiện bị hư hỏng, thì cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm sửa chữa phương tiện hoặc thanh toán chi phí sửa chữa phương tiện nhằm khôi phục tình trạng ban đầu cho các tổ chức, cá nhân. Căn cứ để xác định mức thanh toán dựa trên cơ sở chứng từ thanh toán cho hợp đồng sửa chữa phương tiện phát sinh

trực tiếp, hợp lý, hợp lệ sau khi trừ đi số tiền bảo hiểm do cơ quan bảo hiểm chi trả (nếu có).

- Chi phí đền bù phương tiện: trường hợp cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn trong hoặc sau khi sử dụng phương tiện của các tổ chức, cá nhân để phục vụ các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn mà làm mất hoặc hư hỏng phương tiện (không có thể sửa chữa được), thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn căn cứ tình hình thực tế có trách nhiệm thực hiện việc đền bù phương tiện cho chủ phương tiện theo thỏa thuận nhưng tối đa không được vượt quá giá thị trường của phương tiện mua mới (hoặc phương tiện mua mới tương đương) tại thời điểm thanh toán.

3. Chi phí chi trả các khoản chi phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

a) Chi tiền hợp ngoài giờ làm việc cho các đại biểu tham dự các cuộc họp bàn kế hoạch triển khai nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

- Đối với cuộc họp do Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương, cơ quan thường trực của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương tổ chức: mức chi tối đa đối

với người chủ trì cuộc họp là 150.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác là 100.000 đồng/người/buổi;

- Đối với các cuộc họp do Ban chỉ đạo (chỉ huy) của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức: mức chi tối đa đối với người chủ trì cuộc họp là 100.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác là 70.000 đồng/người/buổi.

Các cơ quan cử người tham dự các cuộc họp nêu trên không thực hiện thanh toán tiền làm thêm giờ cho cán bộ được cử tham dự các cuộc họp này.

b) Chi tiền ăn thêm cho các lực lượng trực tiếp được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn: mức chi tối đa là 50.000 đồng/ngày/người;

c) Chi tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ cho các lực lượng trực tiếp được huy động hoặc tự nguyện thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn: mức chi tối đa cho một người trong một ngày bằng 2 lần mức chi một ngày công lao động trung bình tính trên cơ sở mức lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

Ví dụ: Theo quy định tại Nghị định số 33/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ thì mức lương tối thiểu chung để trả công cho người lao động từ ngày 01 tháng 05 năm 2009 là 650.000 đồng/tháng; một ngày

công trả cho người lao động tính theo mức lương tối thiểu chung là 650.000 đồng/22 ngày = 29.500 đồng; theo đó mức bồi dưỡng tối đa cho một người trong một ngày tham gia tìm kiếm cứu nạn là 2×29.500 đồng = 59.000 đồng.

Đối với các đối tượng là công chức, viên chức, công nhân, nhân viên trên tàu tìm kiếm cứu nạn hàng hải đã được hưởng phụ cấp đặc thù đi biển theo Quyết định số 148/2008/QĐ-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ thì không được hưởng tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ theo quy định của Thông tư này.

d) Chi tặng quà thăm hỏi, động viên cho các tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn có thành tích xuất sắc hoặc bị thương trong khi làm nhiệm vụ:

- Trường hợp đoàn thăm hỏi, động viên do lãnh đạo Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, lãnh đạo Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương làm trưởng đoàn: Mức chi tối đa đối với tập thể là 5.000.000 đồng/đơn vị, đối với cá nhân là 500.000 đồng/người;

- Trường hợp đoàn thăm hỏi, động viên do lãnh đạo Ban chỉ đạo (chỉ huy) của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương làm trưởng đoàn: Mức chi tối đa đối với tập thể là 3.000.000 đồng/đơn vị, đối với cá nhân là 300.000 đồng/người.

đ) Chi thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn có yếu tố người nước ngoài:

Chi cho các lực lượng của Việt Nam ra ngoài nước làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công, điều động của cấp có thẩm quyền: ngoài việc được hưởng chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí, các thành viên đoàn công tác còn được thanh toán tiền bồi dưỡng làm nhiệm vụ theo quy định tại tiết c khoản 3 Điều 5 Thông tư này.

e) Chi cho các đối tượng được cứu nạn:

- Chi cấp nhiên liệu cho phương tiện được cứu nạn để vận hành từ nơi có tình huống tìm kiếm cứu nạn đến nơi an toàn;

- Chi cho cá nhân được cứu nạn (bao gồm người mang quốc tịch Việt Nam và người nước ngoài):

+ Chi tiền ăn bằng định mức ăn cơ bản của lực lượng tìm kiếm cứu nạn;

+ Chi tiền ở: cơ quan, đơn vị tìm kiếm cứu nạn chủ động bố trí, sắp xếp nơi ở cho đối tượng. Trường hợp cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn không bố trí được nơi ở cho đối tượng thì thực hiện thuê phòng

nghi cho đối tượng, mức chi áp dụng bằng mức thanh toán phòng nghỉ theo quy định của Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2007 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Chi phí khác liên quan: chi mua các vật dụng cá nhân cần thiết (quần, áo, nhu yếu phẩm), chi chăm sóc y tế, chi bàn giao đối tượng và các chi phí hợp lý khác. Căn cứ thanh toán dựa vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp lý, hợp lệ.

4. Chi phí cấp cứu người bị nạn, đảm bảo y tế cho các lực lượng tham gia nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

- Người tham gia nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn nếu bị tai nạn được chăm sóc y tế và được thanh toán tiền khám, chữa bệnh theo chế độ hiện hành. Căn cứ để xác định mức thanh toán dựa trên cơ sở chứng từ thanh toán tiền khám, chữa bệnh sau khi trừ đi số tiền bảo hiểm do cơ quan bảo hiểm chi trả (nếu có).

- Đối với những người không thuộc đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước, trong thời gian điều trị tại bệnh viện, ngoài số tiền hỗ trợ khám chữa bệnh, còn được hỗ trợ số tiền bằng 2 lần mức chi một ngày công lao động trung bình theo quy định tại tiết c khoản 3 Điều 5 Thông tư này.

- Trường hợp người tham gia nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn không may bị chết trong quá trình trực tiếp thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

+ Người tham gia thuộc các đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện: được bảo hiểm xã hội chi trả các chế độ tử tuất theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn Luật.

+ Người tham gia không thuộc các đối tượng đóng bảo hiểm xã hội: được ngân sách nhà nước hỗ trợ tiền mai táng phí mức bằng 10 (mười) tháng lương tối thiểu; bồi thường cho gia đình có người chết mức bằng 36 (ba mươi sáu) tháng lương tối thiểu.

Đồng thời được xét, truy tặng các danh hiệu liệt sỹ, danh hiệu anh hùng theo quy định của Pháp lệnh ưu đãi người có công và các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh.

Điều 6. Trên cơ sở các nội dung chi và mức chi đặc thù thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn phát sinh trong năm tối đa quy định tại Điều 5 Thông tư này, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng ngân sách quyết định mức chi cụ thể cho từng nội dung chi đặc thù thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn phát sinh trong năm cho phù hợp.

Điều 7. Thủ tục và phương thức thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các tổ chức, cá nhân được huy động để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

1. Thủ tục thanh toán:

a) Thẩm quyền và trách nhiệm của người huy động:

- Người có thẩm quyền ban hành lệnh điều động lực lượng, phương tiện cho hoạt động tìm kiếm cứu nạn được quy định tại các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành hiện hành;

- Trách nhiệm của người huy động:

Việc huy động lực lượng, phương tiện phải bằng văn bản dưới hình thức “Quyết định huy động”. Trong trường hợp khẩn cấp, người có thẩm quyền huy động có thể ra lệnh bằng hình thức thích hợp, nhưng chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày ra lệnh phải hoàn thiện văn bản huy động.

- Người có thẩm quyền huy động có trách nhiệm chỉ đạo giải quyết việc thanh toán chi phí và bồi thường thiệt hại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

b) Thời gian báo cáo, thẩm định, chi trả chi phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

- Chậm nhất sau 15 ngày làm việc kể từ ngày vụ việc tìm kiếm cứu nạn kết thúc, các tổ chức, cá nhân trực tiếp

tham gia hoặc có nguyên, nhiên, vật liệu, phương tiện được huy động phục vụ nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm tổng hợp các chi phí có liên quan gửi cơ quan, đơn vị ra lệnh điều động, huy động lực lượng, phương tiện tìm kiếm cứu nạn;

- Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn thuộc các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương có trách nhiệm:

+ Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tổng hợp các chi phí có liên quan đến nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn;

+ Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc xác minh, thẩm định hồ sơ của các tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có tài sản, phương tiện được huy động phục vụ nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn;

+ Thực hiện chi trả các chi phí có liên quan cho các tổ chức, cá nhân trực tiếp tham gia hoặc có nguyên, nhiên, vật liệu, phương tiện được huy động phục vụ nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo.

c) Hồ sơ thanh toán:

(1) Đối với chi trả chi phí do huy động nguyên, nhiên, vật liệu:

- Quyết định huy động của cấp có thẩm quyền;

- Xác nhận của Trưởng ban Chỉ đạo (Chi huy) cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn (lập bảng kê xác định số lượng, khối lượng, chủng loại, giá trị nguyên, nhiên, vật liệu đã được sử dụng).

(2) Đối với chi trả chi phí sử dụng, sửa chữa, đền bù phương tiện:

- Quyết định huy động của cấp có thẩm quyền;

- Xác nhận của Trưởng ban Chỉ đạo (Chi huy) cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn (lập bảng kê xác định chủng loại phương tiện, thời gian sử dụng);

- Hợp đồng hoặc thỏa thuận sử dụng phương tiện dưới hình thức thích hợp;

- Bảng kê xác nhận tình trạng hư hỏng của phương tiện và hóa đơn, chứng từ thanh toán chi phí sửa chữa phương tiện trong trường hợp phương tiện bị hư hỏng hoặc biên bản xác nhận trong trường hợp mất phương tiện;

- Bảng kê và hóa đơn, chứng từ thanh toán các chi phí phát sinh.

(3) Đối với chi trả chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn:

- Quyết định triệu tập, huy động của cấp có thẩm quyền;

- Xác nhận của Trưởng ban Chỉ đạo (Chỉ huy) cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn (lập bảng kê xác định số lượng tham gia, thời gian thực tế tham gia).

(4) Đối với chi trả chi phí cấp cứu người bị nạn, đảm bảo y tế cho các lực lượng tham gia:

- Quyết định triệu tập, huy động của cấp có thẩm quyền;

- Xác nhận của Trưởng ban Chỉ đạo (Chỉ huy) cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn (lập bảng kê xác định số lượng các lực lượng các lực lượng đã được trợ giúp về y tế, bảng kê chi phí các dịch vụ y tế); có xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Phương thức thanh toán:

Căn cứ dự toán ngân sách và nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn được cấp có thẩm quyền giao, chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước và quy định tại Thông tư này, quyết định duyệt chi của cấp có thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước để thanh toán các chi phí thực tế, hợp lý, hợp lệ phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trường hợp cần thiết phải thanh toán ngay các chi phí cho các tổ chức, cá nhân

trực tiếp tham gia nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn khi chưa hoàn tất hồ sơ thanh toán, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thường trực tìm kiếm cứu nạn đề nghị cơ quan Kho bạc nhà nước nơi giao dịch thực hiện tạm ứng kinh phí để thực hiện.

3. Nguồn kinh phí thanh toán:

Nguồn kinh phí thanh toán được chi trả từ nguồn dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm được cấp có thẩm quyền giao.

Trường hợp khoản kinh phí này trong năm không sử dụng hết sẽ được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng, không được sử dụng vào mục đích, nhiệm vụ khác.

Trường hợp trong năm khoản kinh phí này đã được sử dụng hết, để đảm bảo nguồn chủ động tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ đột xuất tìm kiếm cứu nạn dự kiến sẽ phát sinh trong năm, các Bộ, cơ quan Trung ương chủ động báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ sung từ nguồn ngân sách Trung ương để thực hiện; các cơ quan, đơn vị ở địa phương chủ động báo cáo cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bổ sung từ nguồn ngân sách địa phương để thực hiện.

Phần III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn, Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão Trung ương đề kịp thời nghiên cứu, giải quyết./.

Điều 8. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 9. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính, Ủy ban

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Công Nghiệp